

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ  
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 84**

Người chân thật tu hành, căn bản vẫn là tín-nguyện-hạnh, quyết định phải tin tưởng chính mình. Thánh nhân thế gian nói với chúng ta: “*Khắc kỷ tác thánh*”. Ý nghĩa của câu nói này là phàm phu có thể khắc phục được vọng niệm của chính mình, thì liền có thể làm thánh. Trong Phật pháp thì đoạn phiền não liền chứng Bồ Đề, cho nên người tu hành nhất định phải vật lộn với phiền não, phải đánh thắng, không thể đánh thua, thua thì xong rồi. Làm thế nào mới có thể đánh thắng? Phải liều mạng, không sợ khổ, không sợ khó, không sợ chết thì bạn quyết định chiến thắng. Phàm hề đánh bại trận là do sợ khó, sợ khổ, sợ chết. Sợ khó, sợ khổ, sợ chết thì bạn nhất định thất bại. Chân thật cầu Phật Bồ Tát bảo hộ, cầu Phật Bồ Tát hộ niệm, bạn hạ quyết tâm thì Phật Bồ Tát liền hiện tiền, Phật Bồ Tát ngày đêm ở chung quanh bạn bảo hộ bạn. Khổ và nạn quyết định là có, thế nhưng quyết định không chết được. Đến lúc bạn sắp chết thì Phật Bồ Tát lập tức liền hiện tiền đến giúp bạn một chút. Chúng ta xem thấy trong Hư Vân Lão Hòa Thượng Niệm Phổ, bạn xem thấy Đàm Lão Hòa thượng phát nguyện bái sơn, ba bước một lay, mấy ngàn dặm đường phải lay mấy năm mới lay đến, buổi tối thì ngủ ngay trên đất nơi lay đến, nhiều tháng nhiều năm thì làm gì không bị bệnh? Có bệnh khổ, khổ đến không thể đứng vững. Phật Bồ Tát đến để giúp Ngài điều dưỡng bệnh. Sau khi hết bệnh rồi thì Phật Bồ Tát đi, Ngài tiếp tục bái lay. Sợ khổ, sợ khó, sợ chết thì làm sao có thể ra khỏi luân hồi, làm sao có thể được sanh Tịnh Độ? Chúng ta phải tìm cho ra tâm bệnh, chỉ cần tiêu trừ tâm bệnh. Phật tổ có thể thành tựu, tại vì sao chúng ta không thể thành tựu?

**“*Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết*”.**

“*Quang*” là trí quang. “*Chiếu nhất thiết*”, thế xuất thế gian tất cả pháp không có thứ nào không thông đạt tường tận thì gọi là chiếu nhất thiết. Mười phương ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai, quá khứ vô thủy, vị lai vô cùng, tất cả thấy đều thông đạt tường tận. Năng lực này từ do đâu mà có? Năng lực chính là ở “*an trụ Tam Ma Địa*” mà ra. Thực tế mà nói, Tam Ma Địa chính là chân tâm, là bản tánh của chúng ta. Ngày nay chúng ta đã bỏ mất đi chân tâm bản tánh, lẫn lộn trong sáu cõi, cho nên đời sống khổ đến như vậy, đáng thương đến như vậy. Chư Phật Bồ Tát giáo huấn đối với chúng ta không gì khác hơn là giúp chúng ta hồi phục lại

tự tánh mà thôi. Mê là chính mình mê, ngộ vẫn là phải chính mình giác ngộ, chư Phật Bồ Tát làm tăng thượng duyên cho chúng ta, còn chúng ta phải nương vào giác ngộ của chính mình. Tại vì sao chúng ta không giác ngộ? Vẫn là một câu nói cũ: “*Không chịu buông bỏ*”, cho nên không giác ngộ. “*Nhìn thấu, buông bỏ*”, đây là khi tôi mới bắt đầu học Phật, Đại Sư Chương Gia truyền cho tôi. Về sau tôi tường tận, Bồ Tát từ sơ phát tâm mãi đến thành Phật, công hạnh của họ cũng không ngoài hai câu này. Nhìn thấu giúp chúng ta buông bỏ, buông bỏ giúp chúng ta nhìn thấu, tương bổ tương thành. Thấy đều buông bỏ thì có thể thành vô thượng đạo. Nhìn thấu là thông đạt tường tận, không mê hoặc; buông bỏ thì tâm địa thanh tịnh, không nhiễm trước. Trước mắt chúng ta, nghiêm trọng nhất chính là danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, đây là chướng ngại lớn nhất trước mắt chúng ta, là cội gốc của đại tai đại nạn. Chúng ta hiểu rõ rồi thì đó chính là nhìn thấu. Biết được thứ này không phải là thứ tốt thì bạn liền buông bỏ. Khi bạn vừa buông bỏ thì trí tuệ của bạn liền thêm lớn, mặt thấy của bạn sẽ rộng hơn, thấy được lại sâu hơn. Sau khi thấy rồi lại buông bỏ, thế là trí tuệ của bạn thêm lớn. Đối với tất cả chúng sanh vũ trụ hư không pháp giới, quá khứ, hiện tại, vị lai, càng xem càng rộng, càng thấy càng sâu, thế là bạn cũng sẽ buông bỏ được càng rộng, buông bỏ được càng sâu, không một chút nào nhiễm trước. Không chỉ là pháp thế gian, mà Phật pháp cũng không nhiễm trước, không những không nhiễm trước mười pháp giới, mà Pháp Giới Nhất Chân báo độ chư Phật cũng không nhiễm trước, như vậy mới có thể đồng cảnh giới Phật, tri kiến đồng với Phật, sở chứng đồng với Phật. Đây là “*hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết*”. Trên Kinh Đại thừa thường nói: “*Tịch nhi thường chiếu, quang chiếu bất xả*”. Câu nói này cũng chính là ở trong Đàn Kinh, Đại Sư Huệ Năng đã nói là “*thường sanh trí tuệ*”, thời thời sanh trí tuệ, nơi nơi sanh trí tuệ, niệm niệm sanh trí tuệ. Trí tuệ làm sao mà sanh? Tâm địa thanh tịnh.

Hôm nay chúng ta muốn học, tôi thường hay khuyên bảo mọi người, niệm niệm quyết định không vì chính mình mà nghĩ. Chúng ta từ chỗ này mà bắt tay vào, đây là chúng ta hiện tiền tối sơ phương tiện. Niệm niệm vì tất cả chúng sanh mà nghĩ, niệm niệm vì cả thầy xã hội mà lo nghĩ, quyết định không nên nghĩ chính mình, đây là phương tiện ban đầu học Phật. Nếu như bạn vẫn còn nghĩ đến lợi hại của chính mình, lợi ích của chính mình thì bạn mê rồi. Không vì chính mình nghĩ, vì tất cả chúng sanh nghĩ, xin nói với các vị, sự việc của các vị làm sai cũng là đúng. Nếu bên trong có xen tạp một phần vì chính mình mà nghĩ, thì có làm đúng cũng là sai. Ý nghĩa lời nói này của tôi rất sâu, các vị phải tỉ mỉ mà suy xét, tỉ mỉ

mà thể hội. Có một niệm ý nghĩ cho chính mình ở bên trong thì sai. Có vị Phật Bồ Tát nào, một vị Tổ sư Đại đức nào đã từng có chút vì chính mình mà lo nghĩ hay không? Không hề có. Chúng ta tu hành có thể có đủ điều kiện cơ bản khế nhập pháp giới hay không? Nếu chúng ta không đầy đủ điều kiện thì cái đạo này khó. Nghiệp chướng của thân này không cách gì chuyển đổi lại, nguyên nhân căn bản chính là thường hay vì chính mình mà nghĩ. Ta rất bằng lòng giúp đỡ người, thế nhưng ta vừa xem thấy người vì chính mình mà nghĩ, ta lập tức liền thoái chuyển, ta nên trùung tâm suy nghĩ có nên giúp họ không. Tại vì sao vậy? Giúp đỡ họ không những họ không được lợi ích mà họ còn tạo nghiệp. Chúng ta không hy vọng làm tăng ác duyên cho tất cả chúng sanh, thế nhưng có lúc vẫn không tránh khỏi, trí tuệ chúng ta chưa khai mở, kiến giải không viên mãn, cho nên đối nhân xử thế tiếp vật ngay trong cuộc sống thường ngày luôn vẫn không thể tránh khỏi có lỗi lầm. Thế nhưng tánh cảnh giác của chúng ta rất cao, chúng ta giác ngộ được rất nhanh, quay đầu được rất nhanh. Có thể giác ngộ, có thể hồi đầu liền thêm lớn trí tuệ.

Pháp Tạng ở nhân địa đã làm được viên mãn hai câu này. Hai câu này là năng cảm, câu phía sau này là sở cảm. “**Quảng đại thanh tịnh cư**” là sở cảm, đây chính là hiện tại chúng ta gọi là Thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Thế giới Cực Lạc từ đâu mà có? Thế giới Cực Lạc là do nguyện lực của A Di Đà Phật biến hiện ra. Các vị phải ghi nhớ, luôn không thể rời khỏi “*duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. A Di Đà Phật dẫn đầu, tất cả chúng sanh mười phương thế giới tiếp nhận giáo huấn của A Di Đà Phật, đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh với A Di Đà Phật, hay nói cách khác, tất cả người vãng sanh cùng đồng thành tựu nguyện lực, đó không phải là thành tựu nghiệp lực. Bao gồm thế giới này cũng cảm được tất cả chư Phật mười phương tán thán. Thích Ca Mâu Ni Phật trong quyển Kinh này đại biểu cho tất cả chư Phật tán thán A Di Đà Phật là “*quang trung cực tôn, Phật trung chi vương*”, vì sao vậy? Nguyện lực mà thành, không phải nghiệp lực mà thành. Do đây có thể biết, nếu chúng ta muốn đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn không có nguyện lực thì làm sao được chứ? Tâm của bạn phải giống y như tâm của A Di Đà Phật, nguyện của bạn cũng phải giống y như nguyện của A Di Đà Phật vậy.

Chúng ta thành lập Học Hội Tịnh Tông, biên soạn ra “Khóa Tụng Sớm Tối” mới. Tôi đem Kinh văn của bốn khóa tụng niệm, đem chú Lăng Nghiêm, Đại Bi, mười tiểu chú của buổi sáng đổi thành 48 nguyện trong “Kinh Vô Lượng Thọ”. Nguyên nhân ở chỗ nào? Hy vọng chúng ta mỗi ngày đọc 48 nguyện, ngày ngày

y theo nguyện của A Di Đà Phật, chúng ta cũng phát ra 48 nguyện. Bạn không phát nguyện không được. Bạn phát 48 nguyện giống y như nguyện của A Di Đà Phật thì tương ưng rồi. Đại Sư Ngẫu Ích nói: “*Chỉ cần đầy đủ tín nguyện thì quyết định vãng sanh*”, “*sanh đến thế giới Tây Phương phẩm vị cao hay thấp là do bạn công phu trì danh cạn sâu*”. Tổ sư Ngài nói được rất hay. Công phu trì danh sâu thì bạn sanh được phẩm vị cao, công phu trì danh cạn thì phẩm vị của bạn thấp, chỉ cần có tín, có nguyện liền quyết định được sanh. Ngài nói rất hay. Cách nói này của Ngài được Pháp sư Ấn Quang khẳng định. Pháp sư Ấn Quang tán thán chú giải này của Ngài là cho dù cổ Phật tái sanh làm chú giải cho “Kinh A Di Đà” cũng không thể vượt hơn được. Chúng ta biết được Đại Sư Ấn Quang là Bồ Tát Đại Thế Chí tái sanh, vậy Đại Sư Ngẫu Ích là người nào? Đại Sư Ngẫu Ích không bộc lộ thân phận, Bồ Tát Đại Thế Chí tán thán đối với Ngài như vậy, nếu Ngài không phải là A Di Đà Phật tái sanh thì đúng là Bồ Tát Quán Thế Âm tái sanh, chúng ta có thể tưởng tượng mà biết được. Người không tu Tịnh Độ đối với lời nói này của Pháp sư Ấn Quang không cho là việc gì. Cuối đời Pháp sư Diễn Bồi đã từng hỏi qua tôi sự việc này, ông nói, lời nói này của Pháp sư Ấn Quang có phải là đã nói quá đáng một chút hay không? Tôi nói với cụ ấy là không quá đáng chút nào, thật là thích hợp, là thật, không phải giả. Chỗ này nói rõ, nếu chúng ta muốn vãng sanh thì nhất định phải phát nguyện, sau khi phát nguyện rồi thì phải hành. Bạn phát nguyện mà nguyện không thực tiễn thì nguyện của bạn là không nguyện. Không nguyện thì không thể cảm ứng. Bạn phải làm, thật làm thiết nguyện, thật làm thực tiễn đại nguyện. Có những nguyện phạm phu chúng ta không làm được, làm không được thì thế nào? Phải có lòng, nên gọi là tâm có thừa mà sức không đủ, vậy thì có thể tha thứ. Nếu tâm cũng không có thì không được, đó là không thể tha thứ, cho nên nhất định phải có tâm nguyện. Trong 48 nguyện, những điều nào có thể làm được thì phải rất nỗ lực, rất chăm chỉ mà làm, cái làm không được thì tâm luôn hướng đến, vì vậy phải đồng tâm đồng nguyện với A Di Đà Phật.

Khóa tối, chúng ta đem Kinh A Di Đà, 88 vị Phật, đại hồi hướng văn đổi thành “Kinh Vô Lượng Thọ” từ phẩm 32 đến phẩm 37. Tại vì sao phải đổi thành như vậy? Tổ sư đại đức thường hay dạy bảo đồng tu niệm Phật chúng ta trì giới niệm Phật, ngày nay ai giảng giới cho bạn nghe? Vừa lúc đoạn Kinh văn này chính là giảng giới luật (giới là hành), nội dung của đoạn Kinh văn này là giảng năm giới mười thiện, nói được rất tường tận. Năm giới mười thiện chúng ta phải thực tiễn, đó là Phật hạnh, năm giới mười thiện làm đến cứu cánh viên mãn thì

thành Phật. Đây gọi là căn bản giới, hay nói cách khác, bao gồm tất cả giới thiện đều là từ căn bản giới này mà khai mở ra. Người sơ học chúng ta nắm lấy căn bản, nhất định phải chăm chỉ nỗ lực tu học, phải thực tiễn ngay trong hành vi đời sống thường ngày của chính chúng ta. Cứ như vậy mà làm, tâm của ta đồng với tâm Phật, nguyện đồng với nguyện của Phật, giải đồng với giải của Phật, hạnh đồng với hạnh Phật thì làm gì mà không vãng sanh chứ? Đại Sư Ngẫu Ích nói rất hay, đầy đủ tín giải thì bạn nhất định vãng sanh, cho nên biết được sự việc này là quan trọng.

Pháp môn này đơn giản, số lượng Kinh Luận ít, dễ dàng thọ trì, rất thích hợp cho người hiện đại. Người hiện đại thông thường đời sống rất bận rộn, lượng công việc rất nhiều, không có thời gian đọc tụng đại Kinh, cũng không có thời gian đi nghe một bộ Kinh lớn, cho nên người hiện đại cần thiết đơn giản, cần phải tinh hoa, nên “Kinh Vô Lượng Thọ” thật là thích hợp với nhu cầu của người hiện đại. “Kinh Vô Lượng Thọ” số lượng không quá nhiều, nội dung rất viên mãn, không có kém khuyết, văn tự tuyệt nhiên không quá sâu, thông thường đều có thể hiểu được. Người cạn thì thấy được cạn, người sâu thì thấy được sâu, chân thật là có thể sâu, có thể cạn. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư nói rất hay, thời Mạt Pháp về sau vẫn còn 9.000 năm, chúng sanh 9.000 năm có thể được độ đều nhờ vào bản hội tập này.

Hạ lão cư sĩ cũng là người tái sanh, không phải người thông thường. Người thông thường hội tập bộ Kinh này, từ Vương Long Thư triều nhà Tống bắt đầu hội tập lần thứ nhất. Vương Long Thư được xem là rất tốt, đứng mà vãng sanh, ông biết trước giờ ra đi, không có bệnh khổ, tóm lại là người có công phu, hội tập “Kinh Vô Lượng Thọ” có công đức. Thế nhưng hội tập không thể tận như ý người, người đời sau có phê bình là lấy bỏ không thỏa đáng. Đồng thời còn có một người mà người sau không thể lượng thứ, đem nguyên văn của nguyên bản thay đổi vài chỗ, đây là kỳ hủ rất lớn. Mãi đến khoảng năm Hàm Phong triều nhà Thanh, cư sĩ Ngụy Mặc Thâm làm hội tập lần thứ hai. Bản hội tập của ông đích thực so với bản của Vương Long Thư có tiến bộ, nhưng vẫn cứ có lỗi nhỏ là lấy bỏ cũng là thiếu thỏa đáng, ông cũng phạm phải cái lỗi của Vương Long Thư, cũng là đem chữ của nguyên bản dịch thay đổi mấy chỗ. Pháp sư Ấn Quang có sự phê bình đối với quyển này. Đến những năm đầu Dân Quốc, lão cư sĩ Hạ làm hội tập lần thứ ba, mỗi một chữ, mỗi một câu đều là nguyên văn của năm loại nguyên bản dịch, không thay đổi một chữ nào. Cư sĩ Mai Quang Hy nói ở trong lời tựa là lấy bỏ rất thỏa đáng, lỗi lầm ở trong những bản dịch trước không tìm thấy ở trong

bản hội tập này. Mọi người gọi đây là thiện bản của “Kinh Vô Lượng Thọ” và quyền “Kinh Vô Lượng Thọ” diệt tận sau cùng nhất định là quyền hội tập này. Chúng ta sâu sắc tin tưởng, lời nói này của họ cũng không quá đáng, cũng là nói được rất khẳng định. Đây là khích lệ các đồng tu.

Nếu người niệm Phật muốn ngay trong một đời này quyết định vãng sanh thì phải đầy đủ tín nguyện. Nếu như không có tín nguyện, niệm một câu Phật hiệu này chỉ là trong A Lại Da Thức trồng hạt giống Phật, ngay trong một đời không thể vãng sanh, người xưa đã nói là “*đau mồm, rất hòng chỉ uống công*”. Vì sao vậy? Không có tín nguyện. Có thể thấy được tín-nguyện-hạnh gọi là ba tư lương vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ. Ba điều kiện này phải đầy đủ, khuyết đi một cũng không được. Vậy nếu chúng ta không đọc Kinh, không nghiên cứu Kinh giáo (Kinh giáo này ngày nay chúng ta rút lại phạm vi rất nhỏ là “Kinh Vô Lượng Thọ”), thì bạn làm thế nào có thể xây dựng tín nguyện kiên định, bạn làm thế nào có thể nắm chắc phần vãng sanh? Nếu người muốn có được chắc phần vãng sanh, tiền đồ một mảng quang minh, ở ngay trong đời sống hiện tiền pháp hỉ sung mãn, sống được rất tự tại, rất an vui, đó là phải có công phu. Cho nên ngay hiện tiền chúng ta quan trọng nhất vẫn là đọc Kinh, vẫn là nghe pháp, có nghi hoặc nhất định phải nêu lên để thưa hỏi, đoạn nghi sanh tín. Phải biết “nghi” là chướng ngại lớn nhất của người tu hành. Quyết định không nên nói rất ngại khi đặt câu hỏi, vậy thì sai rồi. Nhất định phải hỏi. Hỏi có rất nhiều công đức, không những chính mình có thể giải trừ nghi hoặc mà cũng có lẽ còn có người khác cũng có nghi hoặc giống như mình, khi vừa hỏi, được giải thích rõ, mọi người đều được giải trừ nghi vấn này, cho nên thưa hỏi không phải là tự lợi mà là lợi tha.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc là bản nguyện của A Di Đà Phật cảm được, là tất cả người vãng sanh cùng với A Di Đà Phật đồng tâm đồng nguyện mà cảm được, đây không phải là do nghiệp lực biến hiện ra. Chúng ta cũng đã từng nghe nói pháp môn này gọi là đời nghiệp vãng sanh, điều này không sai, chính bởi vì họ đời nghiệp vãng sanh cho nên pháp môn này rất dễ dàng, không cần đoạn kiến tư phiền não, chỉ cần bạn tín nguyện kiên định. Xin nói với các vị, tín-nguyện-hạnh kiên định, dũng mãnh quyết định có thể hàng phục phiền não, phiền não tuy có nhưng không khởi tác dụng, không khởi hiện hành, đây chính là công phu thành khối. Có điều kiện này thì quyết định được sanh. Cho nên chúng ta chính mình phải thường hay phản tỉnh, ở ngay trong cuộc sống thường ngày còn có phiền não khởi hiện hành, sự việc này thì phiền phức. Bạn là biểu diễn, là làm việc, vậy thì không cần phải nói. Bạn vừa khởi tức giận, sự việc liền làm xong

rồi, vậy không cần phải nói, đó không phải là thật thủ pháp. Thủ pháp có thể dùng. Nếu như trong lòng chân thật sanh phiền não thì xong rồi. Biểu diễn thì là ngoại lệ. Phật Bồ Tát cũng biểu diễn, trong lòng quyết định không thể thật có sanh phiền não. Khi chân thật sanh phiền não, thì Thế giới Tây Phương Cực Lạc cả đời này không thể đi được.

Thế xuất thế pháp đều là cảm ứng đạo giao, chúng ta vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc là cảm ứng. Tín-nguyện-hạnh là năng cảm, A Di Đà Phật Thế giới Cực Lạc là sở cảm. “**Cảm đức quảng đại thanh tịnh cư**”, cái thế giới đó là pháp giới thanh tịnh, rộng lớn. Lớn đến trình độ nào vậy? Chúng ta không cách gì tưởng tượng, thực tế nói với các vị, lớn đến tận hư không, khắp pháp giới. Cực Lạc cách chúng ta không xa, chúng ta xem thấy ở trong Vãng Sanh Truyện, có người hỏi họ Thế giới Cực Lạc ở chỗ nào? Họ nói, ở trong phòng tôi. Thế giới Cực Lạc ở chỗ nào vậy? Ở nhà ăn. Đó là người vãng sanh chính mắt nhìn thấy ở ngay trước mặt. Cho nên nói với các vị, Thế giới Cực Lạc rất cuộc là như thế nào? Ngày nay chúng ta gọi là thời không, thời không khác nhau. Cũng giống như hiện tại chúng ta xem truyền hình vậy, kênh đài khác nhau, vừa mở đúng kênh đài thì hình tượng liền hiện tiền. Thế giới Cực Lạc ở nơi đâu vậy? Chính ở ngay trên màn hình. Còn thế giới Ta Bà? Ta Bà cũng ở ngay trên màn hình, chỉ là kênh đài khác nhau. Cho nên Thế giới Cực Lạc là chân thật rộng lớn, không hề khác với Hoa Tạng. Vì sao thế giới này lớn đến như vậy? Đây là tự tánh biến hiện ra. Thế giới này của chúng ta vì sao nhỏ đến như vậy? Vì do nghiệp lực biến hiện ra. Nghiệp lực có phạm vi, tự tánh không có phạm vi, không có biên giới, tự tánh không có lớn nhỏ, không có biên giới, không có đến đi, không có sanh diệt, thế nhưng nghiệp lực biến hiện có lớn nhỏ, có đến đi, có sanh diệt, không như nhau. Đạo lý này trong Kinh Luận Đại thừa đã nói đến rất nhiều. Họ là tâm thanh tịnh. Tam Ma Địa hằng phóng quang, đó là thanh tịnh. Tâm thanh tịnh mới phóng quang. Tâm thanh tịnh một trần không nhiễm, không những pháp thế gian không nhiễm mà Phật pháp cũng không nhiễm, đó mới gọi là thật thanh tịnh. Ngày nay chúng ta không làm được, hy vọng thế gian pháp không nhiễm, chúng ta nhiễm Phật pháp cũng không đáng sợ, đào thải cũng có tầng thứ, cũng có trước sau. Trước tiên đào thải thế gian pháp, sau đó lại tiến thêm một bước đem nhiễm trước Phật pháp cũng đào thải luôn. Thế giới Tây Phương có bốn độ, chúng ta cho dù là vẫn nhiễm Phật pháp, không nhiễm thế pháp, sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc là cõi Phạm Thánh Đồng Cư. Nếu như ngay đến Phật pháp cũng không nhiễm, bạn liền sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm, đó là thù thắng của Tây Phương

Tịnh Độ. Cho nên chúng ta chỉ cần vượt qua loại ô nhiễm trong sáu cõi liền có thể sanh cõi Phạm Thánh Đồng Cư. Nếu có công phu hơn, có thể vượt qua được ô nhiễm của pháp giới bốn thánh (trong mười pháp giới, bên trên sáu cõi là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật được gọi là pháp giới bốn thánh), bạn có thể đem ô nhiễm của pháp giới bốn thánh cũng bài trừ hết, bạn liền sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm, đó là Thanh Tịnh Cư. Do đây có thể biết, Thanh Tịnh Cư cũng là tên khác của Thế giới Cực Lạc. Như trong bốn Kinh này đã nói “Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác” là biệt hiệu của A Di Đà Phật, Thanh Tịnh Cư là biệt hiệu của Thế giới Cực Lạc.

Một câu sau cùng: **“Thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân”**. Câu này là hình dung sự trang nghiêm tốt đẹp đến cùng tột của Thế giới Cực Lạc, không có cõi nước Phật nào có thể sánh được. “*Luân*” là đồng loại, “*đẳng*” là bình đẳng, không tìm được giống y như nó, không thể sánh được. Thuộc về thù thắng trang nghiêm của Tịnh Độ, trong quyển Kinh Thế Tôn có giới thiệu, trong “Kinh A Di Đà” cũng có giới thiệu, trong Quán Kinh cũng có giới thiệu, chúng ta hợp lại xem có thể hiểu rõ, đều như nhau, thấu hiểu một cách đại khái. Ở chỗ này chúng ta nhất định phải thể hội được cõi nước đó tại vì sao thù thắng trang nghiêm đến như vậy? Ở trên Kinh Đại thừa Phật thường nói: **“Tất cả pháp từ tâm tướng sanh”**. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là A Di Đà Phật tâm tướng sanh, tất cả người vãng sanh tâm tướng sanh. Tâm địa của A Di Đà Phật cùng tâm địa của tất cả những người vãng sanh đều là chí thiện. Tâm hạnh chí thiện biến hiện ra báo độ thù thắng trang nghiêm, người thù thắng không người nào có thể so sánh được, cõi nước cũng thù thắng không cõi nào có thể so sánh được. Nếu chúng ta không chịu chăm chỉ nỗ lực đoạn ác tu thiện thì làm sao được? Muốn làm đệ tử Di Đà, muốn vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, xin nói với các vị, không những phải là người tốt nhất trong tất cả người tốt, mà còn là Bồ Tát nhất đẳng ngay trong tất cả Bồ Tát thì mới được, ngay trong đệ tử tất cả chư Phật Bồ Tát, bạn là đệ tử đệ nhất. Bốn Kinh trước sau đều nói qua, cho nên chúng ta chính mình phải thường hay suy xét, tư tưởng của chúng ta, kiến giải của chúng ta, ngôn ngữ của chúng ta, hành vi của chúng ta có thể làm đến được đệ tử đệ nhất hay không? Ngày nay chúng ta đề cao **“học vi nhân sư, hành vi thế phạm”**. Sư là dẫn đầu, phạm là mô phạm. **Chúng ta khởi tâm động niệm, tất cả hành vi có thể làm đến được gương mẫu mô phạm cho tất cả mọi người thế gian này hay không? Nếu như không thể thì quyết định không nên nghĩ, quyết định không thể làm. Nếu như có thể thì chúng ta có thể nghĩ, chúng ta có thể làm. Tiêu chuẩn ở ngay**

**chỗ này.** Sự việc này phải thật làm, không phải nói qua thì xong rồi, nói mà không làm thì không có ích gì.

Trong Phật pháp có giải ngộ, có chứng ngộ. Giải ngộ không dùng được. Bạn biết giảng, giảng được không sai, giảng được hoa trời rơi rụng, tương lai bạn chết đáng đọa địa ngục vẫn phải đọa địa ngục, đáng biến súc sanh vẫn biến súc sanh, cũng không ích gì. Phải chứng ngộ. Cái gì gọi là chứng ngộ? Thực tiễn, nhất định phải đem lý giải của bạn biến thành hành vi đời sống của chính mình thì mới hữu dụng. Cho dù không thể hoàn toàn biến thành hành vi đời sống, phần ít cũng hữu dụng. Ngày trước tôi đã nói với mọi người, Thế giới Tây Phương Cực Lạc chín phẩm vãng sanh. Tôi nói không giống như Đại đức xưa. Đại đức xưa nói có đạo lý, tôi nghĩ lại tôi nói cũng không phải không có đạo lý. Cách nói của tôi là đem lý luận, phương pháp và cảnh giới mà trong bộ Kinh này đã nói làm đến được một trăm phần trăm thì bạn thượng thượng phẩm vãng sanh. Bạn không làm được một trăm phần trăm, có thể làm đến được chín mươi phần trăm thì thượng trung phẩm vãng sanh. Không làm đến được chín mươi phần trăm, có thể làm đến được tám mươi phần trăm thì bạn vãng sanh thượng hạ phẩm. Cứ như vậy mà dần thấp xuống, hạ hạ phẩm vãng sanh phải làm đến được hai mươi phần trăm, phải làm đến được hai phần. Hai phần mà làm không được thì bạn khó mà vững tin, bạn khó mà nắm chắc phần vãng sanh. Tôi nghĩ, mức độ thấp nhất là bạn phải làm đến được hai phần. Bạn không thực tiễn, không nỗ lực mà làm, vậy thì làm sao được? Người chân thật có chí khí, người phấn đấu hướng lên trên thì quyết định chăm chỉ nỗ lực mà làm. Hai phần nhất định không đủ, phải nhiều hơn, càng nhiều càng tốt, chí ít phải làm đến được bảy phần, tám phần mới có thể mãn tâm nguyện của chính chúng ta. Một trăm phần trăm không dễ dàng làm được, thế nhưng có thể làm được bảy mươi phần trăm đến tám mươi phần trăm. Chính mình nỗ lực một chút, tôi nghĩ không có vấn đề gì lớn. Phải khắc phục tạp niệm, vọng tưởng của chính mình, khắc phục tất cả dục vọng của chính mình.

**Học Phật phải bắt đầu từ học làm người.** Phật là người thiện trong người thiện, tâm Phật là tâm thiện, hạnh Phật là hạnh thiện. Phải bắt tay vào từ chỗ nào? Chúng ta tử tử mà quán sát, người thế gian hiện tại có những tâm bệnh gì, tu học của chúng ta tùy bệnh mà cho thuốc. Người hiện tại bất hiếu cha mẹ, chúng ta bắt tay vào từ hiếu dưỡng cha mẹ. Người hiện tại bất kính sư trưởng, chúng ta bắt tay vào từ tôn kính sư trưởng. Đứng bệnh cho thuốc. Chúng ta cũng đang biểu diễn cho người thế gian xem. Chúng ta kính cha mẹ của chính mình cũng kính cha mẹ của người khác, chúng ta nuôi dưỡng cha mẹ của chính mình cũng biết được nuôi

dưỡng cha mẹ của người khác, chúng ta biết được thương yêu và giáo dưỡng con cái của chính mình cũng phải thương yêu và giáo dưỡng con cái của người khác. Phải thật làm. Người thế gian có ai mà không tự tư tự lợi, có ai mà không tham danh vọng lợi dưỡng? Chúng ta biết được đó là bệnh, chúng ta chính mình cần phải xả bỏ tự tư tự lợi, buông bỏ danh vọng lợi dưỡng. Làm ra để cho người khác xem, sau đó nói thì họ mới tin tưởng. Bạn không làm được, chỉ nói suông, bạn nói cũng không tẻ, nói rất dễ nghe, nhưng người khác vẫn khởi lên rất nhiều nghi vấn ở trong đó, rốt cuộc là thật hay là giả? Thậm chí đến vẫn còn hoài nghi đó là giả, lừa gạt chúng ta, dạy chúng ta phải xả tài bố thí, còn họ thì vào càng nhiều càng tốt, nhiều chừng nào tốt chừng đó. Chính mình trước tiên nhất định phải làm ra tấm gương cho người xem.

Thích Ca Mâu Ni Phật hoằng pháp lợi sanh chính là làm cách này, trước tiên làm tấm gương cho bạn xem. Phật dạy bạn xả danh vọng lợi dưỡng, Phật chính mình đã xả bỏ rồi. Phật dạy người buông bỏ năm dục sáu trần, trước tiên Ngài chính mình đã buông bỏ. Mọi người nghe rồi không còn lời nào để nói. Cho nên Đại đức xưa nay giảng Kinh nói pháp, trước tiên chính mình làm được, trước tiên chính mình khế nhập cảnh giới rồi mới nói, cho nên lời nói của các Ngài như đinh đóng vào cột, không hề có chút băng khuâng, không hề có chút hoài nghi, các Ngài thầy đều làm đến được. Người hiện tại giảng Kinh nói pháp, ở trên giảng đài, chúng ta nghe qua rất nhiều pháp sư nói năng không rõ ràng khiến người nghe nửa tin nửa nghi, tại vì sao vậy? Vì chính họ cũng bán tin bán nghi. Trước tiên chính mình phải làm được, cái điểm này vô cùng quan trọng, nhất là người xuất gia. Người xuất gia thì phải nên xả sạch trơn, nhất định không nên sợ tôi xả hết sạch trơn rồi, ngày mai không có người cúng dường, tôi không có cơm ăn thì phải làm sao? Bạn còn khởi cái vọng tưởng này thì bạn chưa có buông bỏ, bạn không phải thật buông bỏ. Chân thật buông bỏ rồi thì nhất định không có vọng tưởng này. Ngày mai không có cơm ăn thì thành thật trung thực niệm Phật một ngày, ngày sau nữa không có cơm ăn thì hai ngày niệm Phật, bảy ngày không có cơm ăn chẳng phải vừa vặn đi đến Thế giới Cực Lạc sao? Không một chút hối hận nào, không một chút hoài nghi. Huống hồ trong Kinh Phật nói với chúng ta, sau khi Thế Tôn diệt độ, trong bạch hào quang có một phần phước đức cúng dường đệ tử đời sau, cúng dường tứ chúng đầy đủ. Phật cúng dường học trò, học trò này bao gồm cả người tại gia. Tại gia nếu nỗ lực tu hành cũng được Phật cúng dường, không chỉ hoàn toàn là người xuất gia. Phật từ bi đến cùng tột, chúng ta phải chân thật tin Phật, làm gì có chút lo lắng nào chứ? Phạm hễ có lo lắng thì là

không tin. Người không tin Phật mới có hoài nghi, mới có rất nhiều băn khoăn. Người tin Phật quyết định không có hoài nghi, họ xả được rất tự tại. Phước báo đó càng xả càng nhiều, phước báo đến cũng rất tự tại. Thế nhưng phước báo nhiều thì phải làm sao? Nhiều thì không thể tham, vừa tham thì xong rồi, lập tức liền đọa lạc, cho nên Phật dạy chúng ta “*xả đắ*”. Bạn được rồi vẫn phải xả, càng xả thì bạn có được càng nhiều, càng có được nhiều thì càng phải xả. Xả tài được tài, xả pháp được trí tuệ, thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu, hiển bày ra ngay trước mắt chúng ta. Bạn chính mình cần phải có trí tuệ để xử lý thì bạn mới có thành tựu chân thật, bạn mới chân thật có được phước báo, giống như chỗ này nói: “*Cảm đắ quảng đại thanh tịnh cư, thù thắng trang nghiêm vô đắ luân*”.

A Di Đà Phật!

*Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ*